UBND THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG THCS NAM THANH

Số: 215 /BC-THCSNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Thanh, ngày 31 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
V/v giám sát công tác quản lý thu, chi nguồn xã hội hoá giáo dục đối với các đơn vị trường học trên địa bàn phường Nam Thanh Năm học 2024-2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN.

1. Đặc điểm, tình hình.

1.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng chính quyền, các tổ chức đoàn thể mà đặc biệt là Đảng ủy- Hội động nhân dân- UBND phường Nam thanh; sự chỉ đạo sát sao về chuyên môn của Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố; Sự ủng hộ nhiệt tình và sự phối kết hợp chặt chẽ có hiệu quả của các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, các tổ dân phố đóng trên địa bàn Phường, các bậc cha mẹ học sinh.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đồng đều, có tinh thần đoàn kết cao, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, hết lòng vì học sinh.

Các em học sinh ngoan, có ý thức tu dưỡng rèn luyện, ngày càng được bổ sung về nhân tố mũi nhọn nâng cao chất lượng. CSVC nhà trường khang trang, Có đầy đủ các phòng chức năng; trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

1.2. Khó khăn

Vẫn còn có nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn chưa đáp ứng yêu cầu cần thiết cho con em học tập. Một bộ phận học sinh nhận thức yếu khả năng tiếp thu kiến thức rất hạn chế. Một số gia đình chưa nhận thức đầy đủ, không quan tâm đến việc học tập của con em, phó mặc hoàn toàn cho nhà trường. Đây cũng là khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nhà trường chưa được xây dựng khu giáo dục thể chất nên việc thực hiện công tác giáo dục thể chất còn khó khăn.

Nằm trên địa bàn tiềm ẩn các tệ nạn xã hội, các dịch vụ kinh doanh điện tử phát triển tác động ảnh hưởng bởi mặt trái của nó.

2. Qui mô trường lớp, học sinh, cơ sở vật chất

Số lớp, số học sinh: Năm học 2024 - 2025: Trường biên chế 13 lớp với tổng số: 414 học sinh cụ thể:

Khối	6	7	8	9	Toàn Trường
TS Lớp	3	4	3	3	13
TS HS	97	135	94	88	414
Số hs/lớp	32	34	31	29	32
Học sinh nữ	47	58	46	35	186
Dân tộc	38	48	38	30	154
Nữ dân tộc	16	23	21	11	71
Khuyết tật	3	0	0	0	0

- Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp từng độ tuổi, so sánh tăng, giảm với năm học trước và kế hoạch UBND tỉnh giao, cụ thể:

+ Tỷ lệ huy động dân số 11 tuổi vào lớp 6: 157/157 đạt 100%.(04 trẻ khuyết tật).

+ Tỉ lệ huy động dân số 11-14 tuổi học trung học cơ sở: 523/525 đạt 99,62%.

- Duy trì sĩ số học sinh từ đầu năm học đến hết học kỳ II năm học 2024 - 2025: 414/414 đạt 100%.

*. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số: 36 CBGVNV, trong đó Biên chế tổ: 04 tổ.

- Tổ khoa học tự nhiên gồm có: 11 đồng chí. Tổ trưởng: đồng chí Vi Hà Thanh, tổ phó đồng chí Trần Lệ Thuỷ.

- Tổ khoa học xã hội: 12 đồng chí. Tổ trưởng đồng chí Phạm Thị Quỳnh Ngọc, tổ phó đồng chí Phạm Tuyết Thu.

- Tổ Toán – Tin: 11 đồng chí . Tổ trưởng đồng chí Phạm Thị Bẩy, tổ phó đồng chí Vũ Thị Thu Hằng.

- Tổ văn phòng: 04 đồng chí. Tổ trưởng đồng chí Nguyễn Thị An.

- Ban giám hiệu: 3 đồng chí; Giáo viên: 29 đồng chí; Nhân viên 04 đồng chí cụ thể như sau

	BGH	GV	NV	Thạc sĩ	ĐH	CĐ (TC-SC)	TCL LCT	GVG cấp tỉnh	GVG cấp TP	GVG cấp trường	Chuẩn NNGV		XL VC	
											T	K-Đ	XS	HTT
THCS 36	03 (1Th.sĩ; 2ĐH)	29 29ĐH	4 (1ĐH; 1 TC)	1	32	1	03	04	15	10	16	13	08 (BGH 1; GV 07)	28

- Các tổ chức đoàn thể:

+ Chi bộ Đảng: 28 đảng viên (trong đó đảng viên nữ 23, nam 5, Dân tộc 02; nữ dân tộc 02); Bí thư đồng chí: Trần Thị Thanh Tịnh.

+ Công đoàn: 36 công đoàn viên (công đoàn viên nữ 26 đồng chí, nam 10) chủ tịch đồng chí Quàng Thị Kim.

+ Liên đội: 414 đội viên, Đội viên nữ 186, tổng phụ trách đội: đồng chí Lò Thị Thúy Nga.

+ Chi đoàn: 05 đoàn viên trong đó đoàn viên nữ 03 đoàn viên. Bí thư đoàn trường: đồng chí Bùi Đức Chung.

+ Hội đồng giáo dục trường: 13 người . Chủ tịch Hội đồng đồng chí Trần Thị Thanh Tịnh.

+ Ban Thi đua khen thưởng: 12 đồng chí, Trưởng ban đồng chí Trần Thị Thanh Tịnh.

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh: 13 người. Trưởng ban đồng chí Vũ Xuân Sinh – Hội trưởng

* Kết quả hoạt động của nhà trường năm học 2024-2025.

Khối	Kết quả học tập								Kết quả rèn luyện					
	Tốt		Khá		Đạt		CĐ		Tốt		Khá		Đạt	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
6	33	34.02%	40	41.24%	24	24.74%	0	0%	82	84.54%	14	14.43%	1	1.03%
7	39	28.89%	46	34.07%	50	37.04%	0	0%	91	67.41%	42	31.11%	2	1.48%
8	30	31.91%	35	37.23%	29	30.85%	0	0%	69	73.40%	24	25.53%	1	1.06%
9	46	52.27%	21	23.86%	21	23.86%	0	0%	67	76.14%	20	22.73%	1	1.14%
Tổng	148	35.75%	142	34.03%	124	29.95%	0	0%	309	74.64%	100	24.15%	5	1.21%

- Duy trì số lượng học sinh 414/414 đạt 100%; Bỏ học: 0
- Học sinh tốt nghiệp THCS: 88/88 đạt 100%.
- Lớp tiên tiến xuất sắc: 6/13; lớp tiên tiến: 7/13 lớp

*** Kết quả các cuộc thi và học sinh giỏi các cấp:**

Cuộc thi HSG các môn văn hoá lớp 9: cấp thành phố 27/32 học dự thi đạt giải; cấp tỉnh 11/11 học sinh dự thi đạt giải.

Cuộc thi KHKT: Có 3 sản phẩm tham gia thi trong đó có 3/3 sản phẩm đạt giải(02 giải ba, 01 giải tư).

Cuộc thi Sáng tạo TTN cấp thành phố: Có 3 sản phẩm tham gia thi trong đó có 3/3 sản phẩm đạt giải(03 giải C).

Tham gia Kì thi Olympic do trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tổ chức, đạt 13

giải (01 giải nhất, 04 giải nhì, 05 giải ba, 03 khuyến khích).

Tham gia Lễ hội Hoa Ban: Chương trình diễu hành đường phố và trại đẹp đạt 2 giải xuất sắc; tham gia văn nghệ chào mừng lễ hội Hoa Ban đạt giải B.

Có đội tuyển học sinh tham gia các cuộc thi: Toán, tiếng Anh, KHTN trên Internet đạt giải.

+ Môn toán: Cấp thành phố 55 giải; Cấp tỉnh 31 giải; Cấp Quốc gia 08 giải.

+ Môn Tiếng Anh: Cấp thành phố 40 giải; Cấp tỉnh 11 giải.

- Vận động CBGVNV ủng hộ cho phòng trào Tết nhân ái là : 26.300.000đ.

- Tổ chức viếng nghĩa trang liệt sỹ, đền thờ liệt sỹ, tham gia hoạt động trải nghiệm.

+ Về thi đua:

Chi bộ Đảng được công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh.

Lao động tiên tiến: 35/35 cá nhân, đạt tỷ lệ 100%.

Sáng kiến: 14 sáng kiến được UBND thành phố công nhận.

Chiến sĩ thi đua cơ sở: 12/35 cá nhân đạt tỷ lệ 34%.

UBND thành phố tặng giấy khen cho: 09 cá nhân

Sở GD-ĐT tặng Giấy khen cho 01 cá nhân

UBND thành phố Điện Biên Phủ tặng giấy khen cho: tập thể.

Công đoàn được LĐLĐ Bằng khen khen cho : 01 cá nhân.

Đội thiếu niên được HĐĐ tỉnh tặng giấy khen.

Công tác PCGD THCS được duy trì vững chắc cấp độ 3.

Công tác XHH nhận được sự đồng thuận của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các phụ huynh học sinh, tạo nguồn lực phát triển nhà trường.

Trường duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 2, trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3.

3. Đặc điểm, tình hình có liên quan đến công tác quản lý nguồn vận động tài trợ và chi nguồn xã hội hoá giáo dục của nhà trường.

Duy trì mối quan hệ thường xuyên với Đảng ủy chính quyền địa phương, các đoàn thể để làm tốt việc huy động học sinh ra lớp, duy trì số lượng nâng cao chất lượng, trong việc xây dựng CSVC trường lớp.

Công tác vận động tài trợ của doanh nghiệp, cá nhân để tổ chức tốt các hoạt động học tập, phong trào, các cuộc thi và khen thưởng cho học sinh; bổ sung cơ sở vật chất và cải tạo cảnh quan môi trường.

Tranh thủ sự ủng hộ của các đơn vị doanh nghiệp các cá nhân ủng hộ, đồng thời việc quản lý chi tiêu phải đúng nguyên tắc tài chính kế toán công khai minh bạch chống các biểu hiện tiêu cực lãng phí ...

Ban đại diện CMHS trường thực hiện nghiêm túc Điều lệ quy định; nghị quyết ban đại diện CMHS đề ra trong năm học 2024 – 2025. Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Phối hợp với nhà trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban

đại diện cha mẹ học sinh trường; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ, CHI NGUỒN XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

1.1. Nêu các căn cứ để triển khai thực hiện thu, chi nguồn xã hội hoá giáo dục:

Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 19/9/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định các khoản thu và mức thu , cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên, Quyết định quy định mức thu học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên ;

Văn bản số 2188 /SGDĐT-KHTC ngày 13 /8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND quy định các khoản thu và mức thu , cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên;Văn bản số 2204 /SGDĐT-KHTC ngày 15 /8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025; Văn bản 2467/UBND-GDĐT ngày 26/8/2024 của Ủy ban Nhân thành phố Điện Biên Phủ về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025 ; Văn bản số 1267/PGDĐT, ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Điện Biên phủ về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2024- 2025;

Nghị quyết số 01/NQ - HĐGDPNT, ngày 18 tháng 9 năm 2024, Hội đồng giáo dục phường Nam Thanh năm học 2024-2025 về việc nhất trí các khoản thu phí, lệ phí thu thỏa thuận, vận động tài trợ hỗ trợ các hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường ; Kết quả phê duyệt của UBND phường Nam Thanh về kế hoạch vận động tài trợ năm học 2024 – 2025 của trường THCS Nam Thanh;

1.2. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện quản lý thu, chi nguồn xã hội hoá giáo dục:

- Nhà trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện việc quản lý thu, chi nguồn xã hội hóa giáo dục theo đúng hướng dẫn và chỉ đạo của các ban ngành hữu quan, bao gồm:

+ Quy chế chi tiêu các khản thu thỏa thuận năm học 2024-2025.

+ Kế hoạch vận động tài trợ đối với các tổ chức,cá nhân năm học 2024-2025.

+ Quyết định thành lập tổ tiếp nhận tài trợ năm 2024-2025.

+ kế hoạch sử dụng các khoản vận động tài trợ đối với các tổ chức,cá nhân năm học 2024-2025.

1.3. Công tác chỉ đạo thực hiện, việc kiểm tra, đôn đốc của Ban giám hiệu nhà trương đối với việc thực hiện quản lý các khoản vận động tài trợ, chi nguồn xã hội hoá giáo dục. - BGH nhà trường thường xuyên tổ chức việc kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện việc quản lý vận động tài trợ, và chi từ nguồn xã hội hóa giáo dục mà nhà trường nhận được theo đúng quy định, cụ thể:

+ Đối với công tác kiểm tra, đôn đốc việc quản lý thu các nguồn xã hội hóa giáo dục của nhà trường.

Đối tượng kiểm tra, đôn đốc: GVCN, thủ quỹ.

Số cuộc kiểm tra: 01 cuộc/tháng (6 cuộc); kiểm tra đột xuất: 02 cuộc.

Kết quả: các khoản vận động, tài trợ thực hiện đúng theo các văn bản chỉ đạo, không lạm thu; đảm bảo đúng tiến độ theo thỏa thuận.

+ Đối với công tác kiểm tra, đôn đốc việc quản lý chi các nguồn xã hội hóa giáo dục của nhà trường.

Đối tượng kiểm tra, đôn đốc: kế toán, thủ quỹ.

Số cuộc kiểm tra: 01 cuộc/tháng (6 cuộc); kiểm tra đột xuất: 02 cuộc.

Kết quả: việc chi các khoản vận động tài trợ thực hiện đúng theo các văn bản chỉ đạo, đảm bảo hoàn thiện hóa đơn, chứng từ thu chi đúng nguyên tắc tài chính; đảm bảo nguyên tắc chi sát với dự toán đã thống nhất và được phê duyệt.

1.4. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nhiệm vụ thu, chi nguồn xã hội hoá giáo dục *(nêu rõ số cuộc tuyên truyền, hình thức tuyên truyền, thông báo tới người dân như thế nào về vấn đề thu, chi nguồn thu đóng góp từ người dân)*.

- Thực hiện tuyên truyền, vận động việc thực hiện vận động tài trợ, chi nguồn xã hội hóa giáo dục nghiêm túc, đúng đối tượng, cụ thể

+ Đối với Đảng ủy, UBND phường Nam Thanh: số cuộc tuyên truyền: 02 cuộc, hình thức tuyên truyền: triển khai trong cuộc họp BCH Đảng bộ phường, cuộc họp của HĐND phường; trtiển khai bằng văn bản.

+ Đối với CB, GV, NV và học sinh: đối với nhà trường số cuộc tuyên truyền: 01 lần/tháng; hình thức tuyên truyền: triển khai trong cuộc họp cơ quan hàng tháng; đối với GVCN: thường xuyên, hàng ngày trên lớp học.

+ Đối với Phụ huynh học sinh: số cuộc tuyên truyền: 03 cuộc; hình thức tuyên truyền: trong cuộc họp phụ huynh đầu năm, giữa kỳ và cuối năm học.

+ Việc thông báo với người dân: thông báo trực tiếp qua các cuộc họp của nhà trường, thông qua học sinh, giáo viên truyền trực tiếp tại các điểm bản.

1.5. Việc thực hiện công khai, dân chủ trong thực hiện các nguồn vận đông ủng hộ , chi nguồn xã hội hoá giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, dân chủ trong thực hiện các nguồn vận động ủng hộ, chi nguồn xã hội hóa nhận được, cụ thể:

+ Đối với nhà trường: Họp Chi bộ, họp BGH, họp Hôi đồng trường để thống nhất các khoản chi, hình thức chi; lập kế hoạch, xây dựng quy chế chi tiêu các khoản chi xã hội hóa; công khai kế hoạch vận động tài trợ trước Hội đồng nhà trường, Hội cha mẹ học sinh, trên Websitte, mạng xã hội của nhà trường; dán thông báo công khai trên bảng tin của nhà trường….

+ Đối với GVCN: thông báo trực tiếp các khoản vận động tài trợ, chi từ nguồn xã hội hóa của lớp đối với học sinh hàng ngày, đối với cha mẹ học sinh thông qua các cuộc họp phụ huynh, triển khai, giải thích trực tiếp hàng ngày đối với các phụ huynh có ý kiến; triển khai gián tiếp qua mạng Zalo của lớp……

2. Kết quả thực hiện quản lý các nguồn vận động tài trợ năm học 2024-2025.

2.1. Kết quả vận động, tài trợ

- Hình thức vận động: Vận động trực tiếp từ các tổ chức, cá nhân; vận động gián tiếp từ các tổ chức, cá nhân qua tài khoản ngân hàng.

- Nội dung vận động ủng hộ:

+ Các khoản thu thỏa thuận: Nước uống, vệ sinh nhà vệ sinh.

+ Các khoản xã hội hóa:

Tiếp nhận tiền và vật chất tài trợ từ các hoạt động học tập, khen thưởng và phong trào của học sinh.

Tiếp nhận tiền và vật chất hỗ trợ việc thực hiện các hoạt động mua ấn phẩm phục vụ công tác khen thưởng, hoạt động phong trào... của học sinh.

- Kết quả thực hiện.

NỘI DUNG	Số dư đầu kỳ	Thu ,vận động ủng hộ	Ghi chú
Nguồn vận động tài trợ	0	123.900.000	
Nguồn thỏa thuận	0	37.400.000	
Cộng	0	161.300.000	

(Có đầy đủ chứng từ thu kèm theo)

- Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ thu, vận động tài trợ:

+ Thực hiện việc các khoản vận động ủng hộ xã hội hóa đúng theo các văn bản, hướng dẫn của các cấp quy định về thực hiện nguồn vận động xã hội hóa giáo dục.

+ Thực hiện việc thu, vận động đúng quy trình, đúng nguyên tắc tài chính.

+ Không lạm thu.

2.2. Kết quả thực hiện chi.

- Nội dung chi.

+ Các khoản thu thỏa thuận: Chi mua nước uống hàng ngày cho học sinh; Chi mua dụng cụ phục vụ công tác dọn dẹp, sửa chữa, mua dụng cụ phục làm công tác vệ sinh nhà vệ sinh học sinh.

+ Các khoản vận động xã hội hóa.

Chi hỗ trợ các hoạt động học tập, khen thưởng và phong trào của học sinh.

Chi hỗ trợ việc thực hiện các hoạt động mua ấn phẩm phục vụ công tác khảo thí và kiểm định chất lượng của học sinh, khen thưởng học sinh có thành tích, hỗ trợ các hoạt động phong trào….

- Chi tiết cụ thể từng mục chi.

NỘI DUNG	Thu	Chi	Tồn	Ghi chú
Nguồn vận động tài trợ	123.900.000	123.900.000	0	
Nguồn thỏa thuận	37.400.000	37.400.000	0	
Cộng	161.300.000	161.300.000	0	

(Có đầy đủ chứng từ chi kèm theo)

- Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ chi.

+ Thực hiện việc chi các khoản vận động xã hội hóa đúng theo các văn bản, hướng dẫn của các cấp quy định về thực hiện nguồn xã hội hóa giáo dục.

+ Thực hiện việc chi đúng quy trình, đúng nguyên tắc tài chính.

2.3. Công tác quản lý thực hiện nhiệm vụ thu thỏa thuận, vận động ủng hộ, chi nguồn xã hội hoá giáo dục.

- Nhà trường bám sát các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác vận động tài trợ, chi các khoản xã hội hóa của các ban ngành hữu quan.

- Hoàn thiện kịp thời chứng từ thu chi đúng nghiệp vụ tài chính, kế toán và đúng theo hướng dẫn về quản lý thu, chi của các ban ngành hữu quan.

- Việc thực hiện nguồn xã hội hóa giáo dục đảm bảo giúp nhà trường thực hiện tốt việc duy trì các hoạt động giáo dục trong năm học 2024-2025.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

- Tạo được sự đồng thuận và sư quan tâm của các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, phụ huynh học sinh trong việc cùng phối kết hợp, chung tay với hoạt động dạy và học của nhà trường

- Thực hiện việc vận động ủng hộ các khoản xã hội hóa đảm bảo đúng chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra đầu năm học.

- Tiền và vật chất từ nguồn vận động tài trợ trong công tác xã hội hóa trong năm học được đầu tư phục vụ trực tiếp các hoạt động giáo dục của học sinh góp phần nâng cao chất lượng học của học sinh.

- Giúp học sinh yên tâm, có điều kiện tốt nhất trong việc tham gia học tập tại nhà trường.

-Giúp các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, phụ huynh học sinh tin tưởng gửi gắm lòng hảo tâm đối với nhà trường để phục vụ tốt các hoạt động dạy và học của nhà trường trong năm học.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Sự ủng hộ tiền và vật chất của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động của nhà trường chưa nhiều.

- Vẫn còn phụ huynh chưa quan tâm, tham gia, ủng hộ các hoạt động dạy và học của nhà trường.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

-Một số phụ huynh chưa quan tâm tới việc học của con em mình và các hoạt động của nhà trường.

4. Giải pháp khắc phục:

- Nhà ttrường tăng cường tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài địa bàn, phụ huynh học sinh hiểu tầm quan trọng và ủng hộ các chủ trương của phường, của nhà trường trong thực hiện công tác xã hội hóa.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền để tranh thủ sự ủng hộ của tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, phụ huynh học sinh cho các hoạt động dạy và học của nhà trường trong năm học.

- Công khai minh bạch các khoản vận động tài trợ được hàng quý, hàng kỳ và năm học.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (Nếu có).

- Đối với Đảng ủy, HĐND, UBND phường:

+ Tăng cường phối kết hợp với nhà trường tuyên truyền lợi ích của công tác xã hội hóa tới tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm và bà con nhân dân trong địa bàn phường.

+ Giành kinh phí chi cho giáo dục hàng năm của phường hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt các hoạt động giáo dục của năm học.

Nơi nhận:
- HĐND phường Nam Thanh (để b/c);
- Thành viên đoàn giám sát HĐND ;
- Lưu VT.

TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Tịnh